

Số: 226/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 07 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng
đường Chí Tân - Toàn Thắng (giao QL.39)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về
quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Ban
chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ 17, nhiệm kỳ 2020-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công
trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu
ngân sách cấp tỉnh năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường
Chí Tân - Toàn Thắng (giao QL.39); Báo cáo thẩm tra số 402/BC-KTNS ngày 05
tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo
luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường Chí Tân-Toàn Thắng (giao QL.39) như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường Chí Tân - Toàn Thắng (giao QL.39).
2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
6. Địa điểm xây dựng: huyện Khoái Châu, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 572.000 triệu đồng, trong đó:
 - Chi phí xây dựng: 313.675 triệu đồng
 - Chi phí quản lý dự án, tư vấn, chi phí khác: 19.804 triệu đồng
 - Chi phí giải phóng mặt bằng: 186.566 triệu đồng
 - Chi dự phòng: 51.955 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân, tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của tỉnh, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn huyện Khoái Châu và huyện Kim Động góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến tại vị trí giao cắt đường kết nối di sản văn hóa, du lịch - phát triển kinh tế dọc sông Hồng thuộc địa phận xã Chí Tân, hướng tuyến song song theo hướng ĐH.51 hiện trạng, sau đó mở mới theo quy hoạch giao thông vùng huyện Khoái Châu, Kim Động; điểm cuối tuyến tại nút giao QL.39 thuộc địa phận thôn Nghĩa Giang, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động. Chiều dài tuyến khoảng 8,9 km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đở thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 2 \times 7,5 \text{ m} = 15,0 \text{ m}$;
- Chiều rộng dải phân cách giữa $B_{dpc} = 2,0 \text{ m}$;
- Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 2,0 \text{ m} = 4,0 \text{ m}$;
- Chiều rộng nền đường $B_n = 21,0 \text{ m}$.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt cấp cao A1 2 lớp C 19 dày 7 cm và C12,5 dày 5 cm.

đ) Hệ thống thoát nước và công trình trên tuyến: xây dựng hệ thống thoát nước và các công trình cầu, cống, kênh mương hoàn trả đảm bảo phù hợp với quy mô cấp đường và quy hoạch, có thỏa thuận với địa phương và các bên liên quan.

e) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo lập, phê duyệt dự án và quyết định đầu tư dự án theo quy định khi đảm bảo về nguồn vốn; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan; khảo sát thực tế để có phương án thiết kế, thi công tối ưu nhất đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với quy hoạch hiện hành.

b) Cân đối bố trí vốn thực hiện dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng và kéo dài thời gian thực hiện dự án. Định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / . *Asruong*

Nơi nhận: *M*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn
Trần Quốc Toàn

